

Báo cáo cập nhật Q1.2026

# CTCP Bán lẻ kỹ thuật số FPT (HOSE: FRT)

05/05/2026



# CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT (HOSE : FRT)

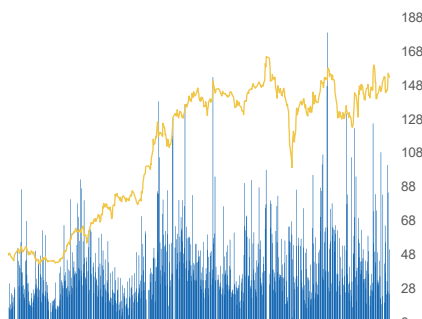
## Lợi nhuận bùng nổ nhờ vị thế đầu ngành

Mã cổ phiếu	FRT
Giá cao nhất 52 tuần (VND)	48,200
Giá thấp nhất 52 tuần (VND)	28,300
Vốn hóa (tỷ đồng)	25.204
KLGD trung bình 52 tuần (CP)	528,137
SLCP lưu hành (Tr CP)	170
Beta	0.83
P/E	25.72
P/B	4.60
Giá hiện tại	147.900
<b>Giá kỳ vọng</b>	<b>170.000</b>
<b>Upsize</b>	<b>15%</b>

### Thông tin cơ bản:

Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT (HOSE: FRT) có tiền thân là Công ty TNHH Bán lẻ FPT, được thành lập năm 2007, hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực phân phối và bán lẻ các sản phẩm công nghệ. Tính đến nay, FRT đang sở hữu chuỗi FPT Shop – nhà bán lẻ hàng công nghệ lớn thứ hai trên thị trường, đồng thời vận hành chuỗi nhà thuốc FPT Long Châu với quy mô lớn nhất Việt Nam về số lượng cửa hàng. Cổ phiếu FRT được niêm yết và chính thức giao dịch trên sàn HOSE từ cuối tháng 4/2018.

### Diễn biến giá cổ phiếu FRT



Nguồn: DGW, NHSV Research tổng hợp

## FRT - Long Châu vẫn là con át chủ bài

Chúng tôi khuyến nghị **MUA** với giá mục tiêu **170,000 VND**, tiềm năng tăng giá **15%**

### KQKD Q1.2026 : Tiếp tục chinh phục những đỉnh cao mới với hàng tồn kho cao kỷ lục

Trong quý 1 năm 2026, Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT (FRT) ghi nhận kết quả kinh doanh vô cùng khởi sắc với doanh thu thuần đạt 15.117 tỷ đồng, tăng trưởng 30% so với cùng kỳ năm trước và hoàn thành 25% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế đạt 375 tỷ đồng, tăng vọt 76% so với cùng kỳ bất chấp áp lực chi phí tài chính và lãi vay gia tăng. Đáng chú ý, hàng tồn kho của công ty cao kỷ lục đạt gần 15.000 tỷ tăng 23% svqt và 51% svck báo hiệu kết quả kinh doanh của công ty sẽ tiếp tục cực kỳ tích cực trong thời gian tới

### Long Châu vẫn là động lực tăng trưởng chính

Trong Quý 1.2026. Doanh thu chuỗi nhà Thuốc Long Châu đạt 10.343 tỷ(+28% svck). Số lượng nhà thuốc đạt 2.517 cửa hàng , cao hơn 100 cửa hàng so với đầu năm. Doanh thu trung bình đạt 1.3 tỷ VND/cửa hàng/tháng, tăng nhẹ so với trung bình năm 2025, cho thấy hiệu quả hoạt động ổn định trong quá trình mở rộng mạng lưới các khu vực ngoài trung tâm. Chuỗi nhà thuốc Long Châu giữ vị thế dẫn đầu thị trường bán lẻ dược phẩm hiện đại về quy mô mạng lưới và doanh thu, đồng thời là một trong số ít các chuỗi có lợi nhuận. Long Châu hưởng lợi trực tiếp từ xu hướng dịch chuyển thị phần từ các nhà thuốc truyền thống nhỏ lẻ sang mô hình chuỗi hiện đại.

### Chuỗi FPT Shop chuyển dịch sang những mảng có biên lợi nhuận cao hơn

Trong quý 1.2026, FPT Shop có giảm nhẹ 2 cửa hàng còn 621 nhưng vẫn tăng trưởng 31% doanh thu svck đạt 4.815 tỷ. Doanh thu trung bình trên mỗi cửa hàng đạt 2,6 tỷ đồng/tháng thúc đẩy bởi cao điểm mua sắm dịp Tết và đóng góp từ các sản phẩm ICT mới ra mắt trên thị trường. Việc FPT Shop chuyển dịch sang các nhóm sản phẩm có biên lợi nhuận cao hơn giúp cải thiện biên gộp và hiệu quả sinh lời, qua đó tăng khả năng tạo dòng tiền, giảm phụ thuộc vào tăng trưởng sản lượng và nâng cao chất lượng lợi nhuận trong trung hạn.

### Rủi ro đầu tư

#### Cạnh tranh gay gắt

Trong khi FPT Shop chịu áp lực cực mạnh từ các chuỗi bán lẻ lớn như Thế giới di động, Schannel, Hoàng Hà Mobile thì Long Châu cũng đang đối mặt các chuỗi nhà thuốc khác đang trở lại rất mạnh mẽ như Pharmacy hay An Khang.

#### Sức mua của người tiêu dùng giảm mạnh

Sức mua tiêu dùng suy giảm khiến nhu cầu đối với các sản phẩm ICT và dược phẩm suy giảm

# Công ty cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT (HOSE: FRT)

## Dự phóng kết quả kinh doanh năm 2026 của FRT

Chỉ tiêu	2025	2026f	2027f	Ghi chú
Doanh thu thuần	51,083	54,584	70,200	<i>Doanh thu của FRT vẫn tăng trưởng đều đặn do nhu cầu mở rộng chuỗi được phẩm vẫn còn rất lớn, mạng FPT Shop dự kiến sẽ tăng trưởng trở lại do nhu cầu thay đổi máy tính mới và sức mua của người dân được phục hồi</i>
<i>Tăng trưởng svck (%)</i>	<i>27%</i>	<i>7%</i>	<i>29%</i>	
Giá vốn hàng bán	(41,073)	(43,940)	(56,479)	
Lợi nhuận gộp	10,010	10,644	13,722	
<i>Biên lợi nhuận gộp (%)</i>	<i>19.60%</i>	<i>19.50%</i>	<i>19.55%</i>	<i>Biên lợi nhuận gộp của FRT tiếp tục duy trì ổn định ở mức 19%</i>
Chi phí bán hàng	(7,018)	(7,541)	(9,600)	<i>Chi phí bán hàng tiếp tục tăng chủ yếu do FRT tăng cường nguồn lực nhằm thúc đẩy tăng trưởng doanh thu trong bối cảnh cạnh tranh trong ngành bán lẻ vẫn rất gay gắt</i>
Chi phí QLDN	(1,678)	(1,672)	(1,892)	Chi phí QLDN duy trì ổn định ở mức 1%
Lợi nhuận/Chi phí tài chính	(101)	(81)	(121)	
Lợi nhuận cốt lõi	1,314	1,430	2,230	<i>Hoạt động kinh doanh cốt lõi vẫn tăng trưởng tốt và rất mạnh mẽ</i>
Lợi nhuận trước thuế	1,219	1,348	2,109	
Lợi nhuận sau thuế	984	1,093	1,687	Lợi nhuận sau thuế sẽ tiếp tục tăng do công ty chiếm được thị phần số 1 trong chuỗi bán lẻ được phẩm và tiềm chúng.
<i>Biên lợi nhuận ròng (%)</i>	<i>1.56%</i>	<i>2.00%</i>	<i>2.40%</i>	<i>Biên lợi nhuận ròng của công ty tiếp tục cải thiện lên trên 2% do lợi thế về quy mô giúp tối ưu hiệu suất</i>
Tổng tài sản	23,714	22,433	31,057	Tăng trưởng trên 10%/năm do công ty tăng cường vay nợ và giữ lại lợi nhuận để phục vụ việc tái đầu tư
Nợ chiếm dụng	8,524	9,035	11,407	
Hàng tồn kho	11,927	12,523	15,222	Hàng tồn kho liên tục tăng cao do nhu cầu mở rộng các cửa hàng
ROA	3.4%	5.3%	5.4%	Hiệu quả sử dụng tài sản tăng lên
ROE	15.5%	21.3%	22.5%	Tỷ suất ROE tăng cao do công ty cải thiện được lợi nhuận

# Công ty cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT (HOSE: FRT)

## ĐỊNH GIÁ

### 1. Phương pháp P/S

- Chúng tôi lựa chọn phương pháp P/S định giá cổ phiếu FRT, do doanh nghiệp hoạt động trong ngành bán lẻ đang trong giai đoạn mở rộng mạnh, với động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ chuỗi nhà thuốc Long Châu. Trong bối cảnh chi phí mở rộng, chi phí bán hàng và quản lý (SG&A) cũng như chi phí tài chính vẫn ở mức cao, các chỉ tiêu lợi nhuận hiện tại chưa phản ánh đầy đủ tiềm năng tăng trưởng của doanh nghiệp. Ngược lại, doanh thu là chỉ tiêu phù hợp hơn để phản ánh quy mô hoạt động và khả năng mở rộng thị phần của FRT, đặc biệt khi Long Châu và trung tâm tiêm chủng tiếp tục gia tăng số lượng cửa hàng và cải thiện doanh thu trên mỗi điểm bán. Với mức P/S mục tiêu là 0,65 lần, giá trị cổ phiếu của FRT là 183.000 VND/ cổ phiếu

P/S của FRT trung vị 5 năm



# Công ty cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT (HOSE: FRT)

## 2. Phương pháp P/E kết hợp định giá từng phần (SOTP)

Chúng tôi áp dụng phương pháp định giá SOTP (Sum-of-the-Parts) kết hợp với P/E như công cụ tham chiếu cho từng mảng kinh doanh, nhằm phản ánh đầy đủ đặc điểm tăng trưởng và mức độ rủi ro riêng biệt của các chuỗi trong FRT. Theo đó, mảng FPT Shop (ICT) được định giá với mức P/E thấp hơn, khoảng 10,x lần, do dư địa tăng trưởng hạn chế khi thị trường ICT đã bước vào giai đoạn bão hòa. Ngược lại, mảng Long Châu (dược phẩm) được áp dụng mức P/E cao hơn, khoảng 20-25,x lần, nhờ triển vọng tăng trưởng dài hạn và tính phòng thủ của ngành.

	LNST 2025f	LNST 2026f	LNST 2027f	P/E mục tiêu (lần)	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị khoản đầu tư
<b>FPT Shop</b>	300	310	320	10x	100%	3,200
<b>Long châu</b>	653	1,154	1,654	20x	78.59%	26,000
<b>Tổng giá trị khoản đầu tư</b>						29,200
<b>Nợ vay ròng/VCSH</b>						2,500
<b>Giá trị vốn chủ sở hữu</b>						26,700
<b>Số lượng CPLH (triệu cp)</b>						170
<b>Giá trị cổ phiếu</b>						<b>157.000 VND</b>

## Tổng hợp kết quả định giá



Chúng tôi đưa ra khuyến nghị **THEO DÕI** đối với cổ phiếu của công ty cổ phần Bán lẻ kỹ thuật số FPT (FRT) với giá mục tiêu là khoảng **170.000 đồng/cổ phiếu (+15%** từ mức giá 148,000 đồng/cổ phiếu ngày 05/05/2026) bằng việc sử dụng phương pháp định P/S và P/E với tỷ trọng 50-50.

STT	Phương pháp định giá	Tỷ trọng	Định giá
1	P/S	50%	183,000
2	P/E (SOTP)	50%	157,000
<b>Trung bình giá</b>			<b>170.000</b>
Giá hiện tại (05/05/2026)			148.000
<b>Upside(%)</b>			<b>15%</b>

# Công ty cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT (HOSE: FRT)

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH QUÝ 1/2026 THEO NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH

	Q1 25	Q4 25	Q1 26	QoQ	YoY
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>11,670</b>	<b>14,913</b>	<b>15,117</b>	<b>1.4%</b>	<b>29.5%</b>
Giá vốn hàng bán	(9,345)	(12,038)	(12,122)	0.7%	29.7%
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>2,325</b>	<b>2,875</b>	<b>2,995</b>	<b>4.2%</b>	<b>28.8%</b>
<i>Biên lãi gộp (%)</i>	<i>19.9%</i>	<i>19.3%</i>	<i>19.8%</i>	<i>2.8%</i>	<i>-0.5%</i>
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>5</b>	<b>(3)</b>	<b>5</b>	<b>8</b>	<b>0</b>
CPBH&QLDN	(2,007)	(2,455)	(2,521)	2.7%	25.6%
<b>Lợi nhuận/Chi phí tài chính</b>	<b>(51)</b>	<b>(2)</b>	<b>(8)</b>	<b>-6</b>	<b>43</b>
<b>Lợi nhuận từ liên doanh/liên kết</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Lợi nhuận cốt lõi</b>	<b>318</b>	<b>420</b>	<b>474</b>	<b>13.0%</b>	<b>49.2%</b>
LNTT	273	415	472	13.6%	73.1%
LNST	213	348	375	7.5%	76.0%
LN CĐ công ty mẹ	168	290	287	-0.7%	71.1%
<i>Biên lợi nhuận ròng (%)</i>	<i>1.44%</i>	<i>1.94%</i>	<i>1.90%</i>	<i>-2.1%</i>	<i>32.1%</i>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	Q1 25	Q4 25	Q1 26	QoQ	YoY
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>16,636</b>	<b>23,714</b>	<b>26,027</b>	<b>9.8%</b>	<b>56.4%</b>
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>14,824</b>	<b>21,787</b>	<b>24,121</b>	<b>10.7%</b>	<b>62.7%</b>
Tiền và ĐTNH	4,272	8,799	8,649	-1.7%	102.5%
Khoản phải thu	710	923	890	-3.6%	25.3%
Hàng tồn kho	9,766	11,927	14,448	21.1%	47.9%
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>1,812</b>	<b>1,927</b>	<b>1,906</b>	<b>-1.1%</b>	<b>5.1%</b>
Tài sản cố định	1,454	1,574	1,554	-1.3%	6.9%
Tài sản dở dang dài hạn	-	1	1	-	-
Bất động sản đầu tư	-	-	-	-	-
Tài sản khác	-	-	-	-	-
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>16,636</b>	<b>23,714</b>	<b>26,027</b>	<b>9.8%</b>	<b>56.4%</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>14,303</b>	<b>18,574</b>	<b>20,513</b>	<b>10.4%</b>	<b>43.4%</b>
Phải trả người bán	3,891	5,996	5,950	-0.8%	52.9%
Nợ vay ngắn hạn	8,899	10,052	12,381	23.2%	39.1%
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>0.0%</b>	<b>24.9%</b>
Vay dài hạn	-	-	-	-	-
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>2,333</b>	<b>5,139</b>	<b>5,514</b>	<b>7.3%</b>	<b>136.4%</b>
Vốn cổ phần	1,362	1,703	1,703	0.0%	25.0%
Lãi chưa phân phối	717	2,468	2,756	11.6%	284.2%

## LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

	Q1 25	Q4 25	Q1 26	QoQ	YoY
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	1143	203	-2611	-2813	-3753
Lưu chuyển từ từ HDDT	52	-777	-1944	-1167	-1996
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	99	2282	2330	48	2231
<b>Lưu chuyển tiền thuần</b>	<b>1293</b>	<b>1708</b>	<b>-2225</b>	<b>-3933</b>	<b>-3518</b>
<b>Vòng quay tiền - CCC</b>	<b>63</b>	<b>44</b>	<b>55</b>	<b>11</b>	<b>-9</b>

### Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông,  
Lotte Center Hà Nội, số  
54 Liễu Giai, phường  
Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset  
Grand Hanoi & Phòng  
505, tầng 5 Tòa Tháp Hà  
Nội, số 49 Hai Bà Trưng,  
phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

### Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President  
Place, Số 93 Nguyễn Du,  
Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

